SỔ HẠCH TOÁN CHI TIẾT
DETAILED ACCOUNT BOOK

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Số / *Number* : 22
Ngày hoạt động / *Activity date*: 25/10/2026

Tài khoản / *Account* : 1063585624 **TK NHNN** / *State Bank Account* : 4221 **CIF** : 0004202353
CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Địa chỉ / *Address* : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUDUC,TPHCM

Ngày hoạt động trước / *Previous Activity Date* : 05/10/2026

Số dư đầu ngày / *Opening Balance* : 38.962,58

Ngày GD/ Date	**CN.PH/** Branch	**Người lập/SCT/** Maker/Doc No.	**Số Reference/** Ref No.	**Doanh số nợ/** Debit Amount	**Doanh số có/** Credit Amount
25/10/2026		9401.1063585624	USD08700439802003	1,10	

Số món / *Number of Transaction*: 1

Doanh số ngày / *Daily Transaction Amt* :	1,10	0,00
Doanh số tháng / *Monthly Transaction Amt* :	29.979,22	0,00
Doanh số năm / *Annual Transaction Amt* :	296.348,52	335.310,00

Số dư cuối ngày / *Closing Balance* : 38.961,48

Ngày in / *Print date* : 15:37:01 ngày 09/11/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 09/11/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐÔNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 25/10/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 251026.9401.1063585624

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên / *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên / *A/C Name*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN
Số TK / *A/C No*	: 1063585624	Số TK / *A/C No*	: USD08700439802003
Địa chỉ / *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ / *Address*	:
MST / *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST / *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp / *Issue Date*	:	Ngày cấp / *Issue Date*	:
Nơi cấp / *Issue Place*	:	Nơi cấp / *Issue Place*	:
Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng / *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ / *Debit Amount*	: 1,10	Số tiền có / *Credit Amount*	: 1,10
Loại tiền / *Currency*	: USD	Loại tiền / *Currency*	: USD
Bằng chữ / *In Words*	: Một phẩy mười US Dollar	Bằng chữ / *In Words*	: Một phẩy mười US Dollar
Số tiền phí / *Fee*	: 1,00 Loại tiền / *Currency* : USD		
Trong đó VAT / *VAT*	: 0,10 Loại tiền / *Currency* : USD		

Tỷ giá / *Rate* : 25.640,00

Nội dung / *Details* : THU PHI QLTK TO CHUC- USD

Ngân hàng gửi / *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận / *Ben Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in / *Print Date* : 09/11/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 09/11/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*